

# HOÀN THIỆN DỰ THẢO LUẬT TIẾP CẬN THÔNG TIN (SỬA ĐỔI) TỪ VIỆC THAM KHẢO KINH NGHIỆM HÀN QUỐC (IMPROVING THE DRAFT LAW ON ACCESS TO INFORMATION (AMENDED) THROUGH SOUTH KOREAN EXPERIENCE)

BÙI AI GIÒN

Tòa án nhân dân Khu vực 13, TP. Hồ Chí Minh.

## Thông tin bài viết:

*Từ khóa:* Tiếp cận thông tin; công khai thông tin; kinh nghiệm Hàn Quốc.

*Lịch sử bài viết:*

Nhận bài : 22/1/2026

Hoàn thành phản biện: 23/3/2026

Duyệt đăng : 25/3/2026

## Tóm tắt:

Trên cơ sở bình luận một số nội dung của Dự thảo Luật Tiếp cận thông tin (sửa đổi), bài viết làm rõ những điểm mới về chủ thể cung cấp thông tin, phạm vi tiếp cận và cơ chế công khai. Đồng thời, thông qua việc nghiên cứu các quy định pháp luật và thực tiễn công khai thông tin tại Hàn Quốc, bài viết chỉ ra những khoảng trống pháp lý trong Dự thảo Luật Tiếp cận thông tin (sửa đổi) của Việt Nam và đề xuất các gợi mở nhằm tiếp tục hoàn thiện.

## Article Information:

*Keywords:* Access to information; information disclosure; South Korean experience.

*Article History:*

Received : 22 Jan 2026

Review completed : 23 Mar 2026

Approved : 25 Mar 2026

## Abstract:

Based on a commentary regarding several contents of the Draft Law on Access to Information (amended), this article clarifies new points concerning the subjects responsible for providing information, the scope of access, and the disclosure mechanism. Simultaneously, through a study of legal regulations and information disclosure practices in South Korea, the article identifies legal gaps in Vietnam's Draft Law on Access to Information (amended) and proposes suggestions for continued improvement.

## 1. Tính cấp thiết của việc hoàn thiện khung pháp lý về tiếp cận thông tin trong bối cảnh hiện nay

Khái niệm “Thông tin” (tiếng Anh: information) được giải thích trong Từ điển Oxford English Dictionary là điều mà người ta đánh giá hoặc nói đến; là tri thức, tin tức. Theo tiếng Latin, “Infomatio” - gốc của từ “Information” có 02 nghĩa, một đề chỉ hành

động tạo ra một hình dạng (forme), hai là sự truyền đạt một ý tưởng, một khái niệm hay một biểu tượng. Theo quan điểm triết học, “thông tin” là sự phản ánh của tự nhiên và xã hội bằng ngôn từ, ký hiệu, hình ảnh<sup>1</sup>... Quyền tiếp cận thông tin (TCTT) là một trong những quyền cơ bản của con người, được các văn kiện pháp lý quốc tế ghi nhận và xếp trong nhóm các quyền dân sự - chính

<sup>1</sup> Nguyễn Trọng Điệp và Nguyễn Tiến Đạt, *Tác động của chính sách chuyển đổi số với bảo đảm quyền tiếp cận thông tin*, Tạp chí Khoa học Đại học Quốc gia Hà Nội, Luật học, số 3/2022, tr.75.

trị<sup>2</sup>. Trong khoa học pháp lý, quyền TCTT không chỉ dừng lại ở phương diện thụ động là quyền được biết của công dân, mà còn chuyển hóa thành nghĩa vụ chủ động của cơ quan nhà nước trong việc công khai, minh bạch các hoạt động quản lý, thể hiện rõ tại khoản 3 Điều 3, Điều 11 và đặc biệt là nghĩa vụ công khai thông tin quy định tại Điều 17 Dự thảo Luật TCTT (sửa đổi). Tại Việt Nam, Hiến pháp năm 2013 (sửa đổi, bổ sung năm 2025) đã hiến định quyền này tại Điều 25; đồng thời Dự thảo Luật TCTT (sửa đổi) tiếp tục cụ thể hóa quyền hiến định đó thông qua việc xác định rõ phạm vi điều chỉnh tại Điều 1 và các nguyên tắc bảo đảm quyền TCTT tại Điều 3. Tuy nhiên, sau gần một thập kỷ thi hành, sự chuyển dịch mạnh mẽ của đời sống xã hội sang môi trường số cùng những yêu cầu mới về quản trị quốc gia đã bộc lộ những hạn chế khách quan của đạo luật hiện hành, đòi hỏi một sự sửa đổi toàn diện<sup>3</sup>.

Việc xây dựng Dự thảo Luật TCTT (sửa đổi) không chỉ đơn thuần là việc chỉnh sửa các thuật ngữ, mà là một nỗ lực tái cấu trúc lại mối quan hệ giữa Nhà nước và công dân trong kỷ nguyên dữ liệu. Sự cần thiết của việc sửa đổi này xuất phát từ năm nhóm chính sách lớn bao gồm: Mở rộng chủ thể có trách nhiệm cung cấp thông tin; điều chỉnh thẩm quyền của chính quyền cấp cơ sở; gia tăng phạm vi thông tin phải công khai; xác định

lại ranh giới giữa thông tin được tiếp cận và thông tin bảo mật; và đa dạng hóa phương thức cung cấp thông tin dựa trên nền tảng số. Trong tiến trình này, việc nghiên cứu kinh nghiệm của Hàn Quốc, một quốc gia có hệ thống pháp luật về công khai thông tin phát triển hàng đầu châu Á và đã trải qua nhiều giai đoạn cải cách tương đồng, sẽ mang lại những gợi mở có giá trị cho Việt Nam<sup>4</sup>.

Hàn Quốc đã xây dựng Đạo luật Công khai thông tin cơ quan công quyền (Official Information Disclosure Act) từ năm 1996 và đưa vào thực hiện từ năm 1998<sup>5</sup>. Quốc gia này đã phát triển từ một xã hội có truyền thống bảo mật cao sang một hình mẫu về Chính phủ mở thông qua sáng kiến “Government 3.0” và “Government 4.0”, nơi thông tin được coi là tài sản công cần được chia sẻ tối đa để tạo ra giá trị mới<sup>6</sup>. Do đó, việc phân tích giữa Dự thảo Luật TCTT (sửa đổi) của Việt Nam và các quy định của Hàn Quốc sẽ giúp nhận diện những khoảng trống pháp lý và đề xuất các giải pháp gợi mở nhằm hoàn thiện pháp luật về vấn đề này của Việt Nam.

## 2. Những điểm mới trong Dự thảo Luật Tiếp cận thông tin (sửa đổi)

Những nội dung mới trong Dự thảo Luật TCTT (sửa đổi) (gọi tắt Dự thảo) gồm 5 nội dung chính được phân tích như sau (xem biểu đồ số 1):

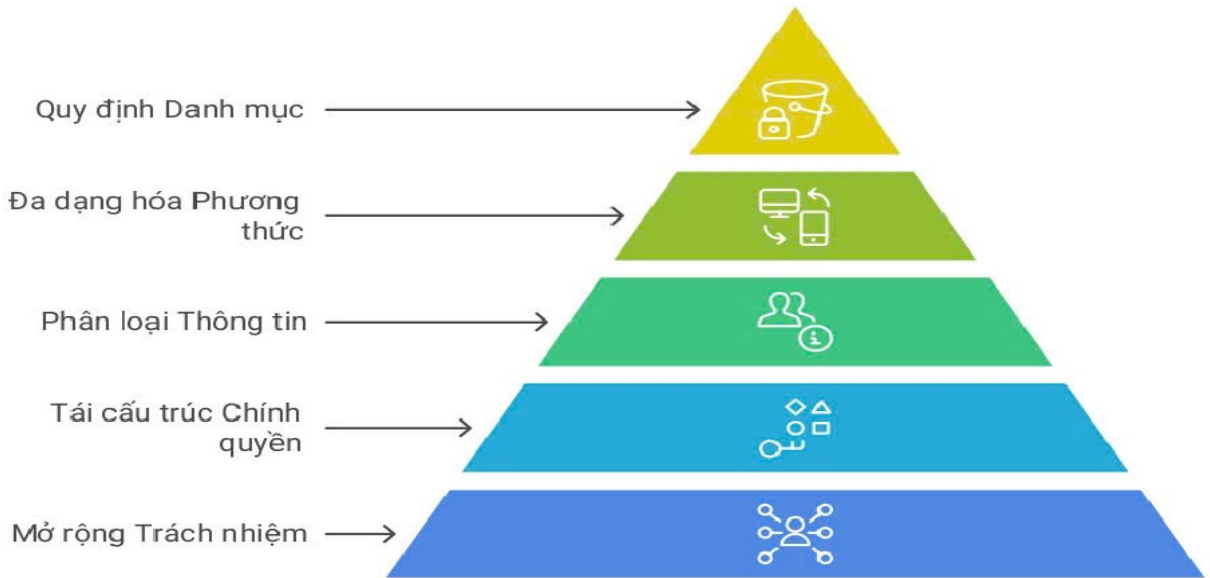
<sup>2</sup> Đặng Thanh Mai, *Quyền tiếp cận thông tin trong lĩnh vực đất đai của công dân theo quy định của pháp luật hiện hành*, Tạp chí Công Thương, số 4, 2023, tr.8.

<sup>3</sup> Dự thảo Hồ sơ chính sách Luật Tiếp cận thông tin (sửa đổi), [https://vibonline.com.vn/du\\_thao/du-thao-ho-chinh-sach-luat-tiep-can-thong-tin-sua-doi](https://vibonline.com.vn/du_thao/du-thao-ho-chinh-sach-luat-tiep-can-thong-tin-sua-doi), truy cập ngày 21/01/2026.

<sup>4</sup> Access to Government Information in South Korea: The Rise of Transparency as an Open Society Principle - Southwestern Law School, [https://www.swlaw.edu/sites/default/files/2018-04/JIMEL\\_V7%2C\\_N2\\_-\\_Access\\_to\\_Government\\_Information\\_in\\_South\\_Korea-The\\_Rise\\_of\\_Transparency\\_as\\_an\\_Open\\_Society\\_Principle.pdf](https://www.swlaw.edu/sites/default/files/2018-04/JIMEL_V7%2C_N2_-_Access_to_Government_Information_in_South_Korea-The_Rise_of_Transparency_as_an_Open_Society_Principle.pdf), truy cập ngày 21/01/2026.

<sup>5</sup> Official information disclosure act, [https://elaw.klri.re.kr/eng\\_service/lawView.do?hseq=346&lang=ENG](https://elaw.klri.re.kr/eng_service/lawView.do?hseq=346&lang=ENG), truy cập ngày 21/01/2026.

<sup>6</sup> Enhancing Information Disclosure (KR0019), <https://www.opengovpartnership.org/members/south-korea/commitments/KR0019/?ref=publicframework.org>, truy cập ngày 21/01/2026.



Biểu đồ số 1: 5 điểm mới chính của Dự thảo

**Thứ nhất,** Dự thảo mở rộng chủ thể có trách nhiệm cung cấp thông tin: Theo đó, tại Điều 1 và Điều 10 Dự thảo quy định các đơn vị sự nghiệp công lập cung ứng dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu vào diện các chủ thể có nghĩa vụ cung cấp thông tin cho công dân. Đây là bước tiến quan trọng trong tư duy lập pháp, phản ánh nguyên tắc: “Ở đâu có sử dụng ngân sách hoặc thực hiện chức năng công cộng, ở đó phải có sự minh bạch và giám sát”. Từ quy định mới này có thể hiểu, các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm cung cấp thông tin do mình tạo ra. Tuy nhiên, một số ý kiến chuyên gia cho rằng, quy định tại Điều 10 vẫn còn hạn chế khi chỉ tập trung vào thông tin “tạo ra” mà chưa bao quát hết các thông tin “nắm giữ” trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ, mặc dù Điều 2 Dự thảo đã giải thích thuật ngữ thông tin bao gồm cả dữ liệu do

cơ quan nắm giữ. Do đó, việc làm rõ trách nhiệm đối với thông tin nắm giữ là cần thiết để bảo đảm tính toàn diện của quyền TCTT, đặc biệt là khi các cơ quan nhà nước ngày càng sử dụng nhiều dữ liệu từ bên thứ ba hoặc các tổ chức liên kết<sup>7</sup>.

**Thứ hai,** Dự thảo tái cấu trúc trách nhiệm của chính quyền cấp cơ sở: Dự thảo đã có những điều chỉnh mang tính thực tiễn đối với trách nhiệm của Ủy ban nhân dân (UBND) cấp xã. Thay vì phải gánh vác trách nhiệm cung cấp mọi loại thông tin nhận được từ cấp trên, UBND cấp xã nay chỉ tập trung cung cấp thông tin do mình tạo ra. Sự thay đổi này nhằm bảo đảm phù hợp với năng lực thực tế về nhân sự và hạ tầng kỹ thuật tại cấp cơ sở, vốn thường gặp khó khăn trong việc xử lý các yêu cầu thông tin phức tạp<sup>8</sup>. Tuy nhiên, UBND cấp xã vẫn giữ vai trò là “điểm đầu tiên” với người dân. Dự thảo quy định

<sup>7</sup>) Đinh Dũng Sỹ, *Dự thảo Luật Tiếp cận thông tin (sửa đổi): Đề nghị bổ sung quy định doanh nghiệp nhà nước công khai thông tin*, <https://xaydungchinhhsach.chinhphu.vn/du-thao-luat-tiep-can-thong-tin-sua-doi-de-nghi-bo-sung-quy-dinh-doanh-nghiep-nha-nuoc-cong-khai-thong-tin-11926031211432571.htm>, truy cập ngày 17/3/2026.

<sup>8</sup>) Khắc Hạnh, *Điểm mới tại Dự thảo Luật Tiếp cận thông tin*, <https://daidoanket.vn/diem-moi-tai-du-thao-luat-tiep-can-thong-tin.html>, truy cập ngày 17/3/2026.

đơn vị đầu mối do UBND cấp xã xác định có trách nhiệm hướng dẫn công dân TCTT tại các cơ quan có thẩm quyền cao hơn nếu thông tin được yêu cầu không thuộc phạm vi của cấp xã. Điều này tạo ra một cơ chế phối hợp thông suốt, bảo đảm người dân không bị “đẩy” qua lại giữa các cơ quan khi thực hiện quyền TCTT.

**Thứ ba,** Dự thảo phân loại thông tin và cơ chế “Lợi ích công cộng ưu tiên”: Sự phân định giữa thông tin công dân được tiếp cận, thông tin không được tiếp cận và thông tin tiếp cận có điều kiện đã được Dự thảo cấu trúc lại một cách hệ thống tại các Điều 14, 15 và 16, bao gồm như sau:

- *Thông tin không được tiếp cận (Điều 15)*<sup>9</sup>: Bao gồm bí mật nhà nước, bí mật công tác, thông tin nội bộ và các dữ liệu cá nhân theo pháp luật về bảo vệ dữ liệu cá nhân. Đáng chú ý, Dự thảo quy định cụ thể rằng, khi thông tin bí mật nhà nước được giải mật thì công dân đương nhiên được quyền tiếp cận.

- *Thông tin tiếp cận có điều kiện (Điều 16)*: Liên quan đến bí mật kinh doanh và đời sống riêng tư. Việc tiếp cận các thông tin này cần sự đồng ý của chủ sở hữu.

Điểm nhấn quan trọng được quy định tại khoản 4 Điều 16 Dự thảo: Người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thể quyết định cung cấp thông tin liên quan đến bí mật kinh doanh hoặc đời sống riêng tư trong trường hợp cần thiết vì lợi ích công cộng, sức khỏe của cộng đồng theo quy định của luật có liên quan mà không cần có sự đồng ý của chủ thể. Đây có

thể được xem là sự cụ thể hóa nguyên tắc cân bằng lợi ích, cho phép minh bạch hóa các thông tin nhạy cảm trong những tình huống khẩn cấp như dịch bệnh, ô nhiễm môi trường hoặc an toàn thực phẩm.

**Thứ tư,** Dự thảo đa dạng hóa phương thức và hiện đại hóa hình thức công khai: Dự thảo đặt trọng tâm vào việc ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số. Tại Điều 18 và 19 của Dự thảo quy định các hình thức công khai hiện đại như đăng tải trên cổng dữ liệu, cổng thông tin điện tử, và đặc biệt là qua các “kênh truyền thông xã hội chính thức” của cơ quan, đơn vị. Việc công nhận mạng xã hội là một kênh cung cấp thông tin chính thống là sự phản hồi trực tiếp đối với thay đổi trong hành vi của người dân.

Đối với việc cung cấp thông tin theo yêu cầu, tại Điều 24 Dự thảo cho phép công dân nộp phiếu yêu cầu qua mạng internet, Cổng dịch vụ công quốc gia hoặc ứng dụng di động. Quy trình này giúp đơn giản hóa thủ tục hành chính, giảm thiểu phiền hà và tăng cường tính minh bạch trong quá trình xử lý yêu cầu. Đặc biệt, công dân được phép sử dụng điện thoại di động và các phương tiện kỹ thuật cá nhân để sao, chụp tài liệu trực tiếp tại trụ sở cơ quan, giúp loại bỏ các rào cản về chi phí in ấn không cần thiết.

**Thứ năm,** Dự thảo quy định danh mục thông tin phải công khai rộng rãi: Điều 17 của Dự thảo thiết lập danh sách các loại thông tin phải được chủ động công khai. So với luật cũ, danh mục này đã được mở rộng đáng kể để bao quát các lĩnh vực quan trọng<sup>10</sup> (Xem bảng số 1).

<sup>9</sup> Đỗ Mến, *Đề xuất quy định cụ thể, đầy đủ, rõ ràng các loại thông tin công dân không được tiếp cận*, <https://vneconomy.vn/de-xuat-quy-dinh-cu-the-day-du-ro-rang-cac-loai-thong-tin-cong-dan-khong-duoc-tiep-can.htm>, truy cập ngày 17/3/2026.

<sup>10</sup> Trần Nguyên, *Bộ Tư pháp dự kiến sửa đổi trách nhiệm cung cấp thông tin của UBND xã*, <https://lsvn.vn/bo-tu-phap-du-kien-sua-doi-trach-nhiem-cung-cap-thong-tin-cua-ubnd-xa-a169038.html>, truy cập ngày 17/3/2026.

## SỔ CHUYÊN ĐỀ CHÀO MỪNG KỲ HỌP THỨ NHẤT, QUỐC HỘI KHÓA XVI

Lĩnh vực	Nội dung thông tin phải công khai (Điều 17)
Kinh tế - Xã hội	Chiến lược, quy hoạch quốc gia/vùng; số liệu thống kê ngành; dự thảo văn bản quy phạm pháp luật.
Tài chính công	Dự toán, quyết toán ngân sách nhà nước; tình hình sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA); quản lý tài sản công.
Đất đai và xây dựng	Kế hoạch sử dụng đất; giá đất; phương án bồi thường, tái định cư; quy hoạch đô thị.
Môi trường và y tế	Chất lượng môi trường; kết luận kiểm tra an toàn thực phẩm; giá dịch vụ khám chữa bệnh.
Giáo dục	Điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục; thu chi tài chính của cơ sở giáo dục.
Doanh nghiệp	Hoạt động đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp; báo cáo xếp loại doanh nghiệp nhà nước.

Bảng số 1: Công khai thông tin công cộng

### 3. Pháp luật Hàn Quốc về công khai thông tin

Hàn Quốc là quốc gia sử dụng minh bạch thông tin như một công cụ để xây dựng niềm tin xã hội và thúc đẩy tăng trưởng kinh tế.

Bởi lẽ, hệ thống pháp luật của Hàn Quốc đã phát triển từ giai đoạn phản hồi sang giai đoạn chủ động, nơi thông tin được coi là một loại “tài sản công” cần được giải phóng tối đa (Xem biểu đồ số 2).

Đạo luật	Mô tả
 Đạo luật công khai thông tin Cơ quan công quyền	Đảm bảo quyền truy cập thông tin
 Sửa đổi Đạo luật Bảo vệ thông tin cá nhân (PIPA) 2026	Tăng cường bảo vệ dữ liệu cá nhân
 Đạo luật Khung về Trí tuệ nhân tạo (AI Framework Act) 2026	Thiết lập khuôn khổ pháp lý cho AI
 Đạo luật Bao trùm kỹ thuật số (Digital Inclusion Act) 2026	Thúc đẩy khả năng tiếp cận kỹ thuật số

Biểu đồ số 2: Tóm tắt pháp luật Hàn Quốc về công khai thông tin

**Thứ nhất,** Đạo luật Công khai thông tin cơ quan công quyền (Official Information Disclosure Act)<sup>11</sup>: Các thông tin do cơ quan công quyền nắm giữ đều phải được công khai trừ khi thuộc danh mục loại trừ cụ thể. Các cơ quan có nghĩa vụ chủ động công khai thông tin mà người dân cần biết ngay cả khi chưa có yêu cầu chính thức. Cơ chế thực thi của Hàn Quốc dựa trên một hệ thống hạ tầng kỹ thuật tích hợp (Integrated Information Disclosure System) tại địa chỉ [www.open.go.kr](http://www.open.go.kr). Đây là cổng giao tiếp giữa công dân và cơ quan nhà nước. Nếu thông tin yêu cầu là tài liệu điện tử có sẵn, hệ thống sẽ tự động gửi kết quả sau khi người dân thanh toán phí trực tuyến. Sự tự động hóa này giúp loại bỏ sự can thiệp chủ quan của công chức trong quá trình cung cấp dữ liệu.

**Thứ hai,** sửa đổi Đạo luật Bảo vệ thông tin cá nhân (PIPA) 2026<sup>12</sup>: Vào tháng 02/2026, Quốc hội Hàn Quốc đã thông qua các sửa đổi mang tính quan trọng đối với PIPA. Những sửa đổi này tạo ra một đối trọng cần thiết với quyền TCTT, bảo đảm rằng việc minh bạch hóa không xâm phạm đến quyền riêng tư của công dân, cụ thể như sau:

- Tăng mức phạt xử lý hành chính: Ủy ban Bảo vệ thông tin cá nhân (PIPC) có quyền áp dụng mức phạt lên tới 10% tổng doanh

thu của công ty đối với các vụ vi phạm dữ liệu nghiêm trọng. Đây là mức phạt gia tăng so với mức 3% trước đây, nhằm ngăn chặn các hành vi sơ suất dẫn đến rò rỉ dữ liệu nghiêm trọng<sup>13</sup>.

- Trách nhiệm cá nhân của giám đốc điều hành (Chief Executive Officer - CEO): CEO hoặc người đại diện doanh nghiệp được định danh là “người chịu trách nhiệm cuối cùng” về bảo vệ dữ liệu. Điều này buộc các nhà lãnh đạo cao nhất phải trực tiếp tham gia vào công tác quản trị rủi ro thông tin thay vì ủy thác hoàn toàn cho bộ phận kỹ thuật<sup>14</sup>.

- Cơ chế giảm mức phạt: Luật cũng quy định nghĩa vụ bắt buộc giảm mức phạt cho các tổ chức chứng minh được việc đầu tư thực chất vào hạ tầng bảo mật, nhân sự và ngân sách cho quyền riêng tư<sup>15</sup>.

**Thứ ba,** Đạo luật khung về Trí tuệ nhân tạo (AI Framework Act) 2026<sup>16</sup>: Ngày 22/01/2026, Hàn Quốc đã cho thực thi luật toàn diện về AI. Đạo luật này có tác động trực tiếp đến quyền TCTT trong kỷ nguyên số thông qua các quy định về minh bạch thuật toán, cụ thể như sau<sup>17</sup>:

- Minh bạch AI có tác động lớn: Các hệ thống AI sử dụng trong y tế, năng lượng, tuyển dụng, đánh giá tín dụng và ra quyết

<sup>11</sup> Official Information Disclosure Act, [https://elaw.klri.re.kr/eng\\_service/lawView.do?lang=ENG&hseq=29982](https://elaw.klri.re.kr/eng_service/lawView.do?lang=ENG&hseq=29982), truy cập ngày 17/3/2026.

<sup>12</sup> South Korea overhauls PIPA and ties fines to CEO accountability, <https://iapp.org/news/a/south-korea-overhauls-pipa-and-ties-fines-to-ceo-accountability>, truy cập ngày 17/3/2026.

<sup>13</sup> South Korea Just Made the CEO Personally Responsible for Data Breaches, <https://captaincompliance.com/education/south-korea-just-made-the-ceo-personally-responsible-for-data-breaches/>, truy cập ngày 17/3/2026.

<sup>14</sup> South Korea considers updates to data and cyber laws, <https://www.hoganlovells.com/en/publications/south-korea-considers-updates-to-data-and-cyber-laws>, truy cập ngày 17/3/2026.

<sup>15</sup> South Korea Just Made the CEO Personally Responsible for Data Breaches, tldr.

<sup>16</sup> South Korea's AI Framework Act: Navigating Opportunities and Challenges Before Enforcement, <https://ps-engage.com/south-koreas-ai-framework-act-navigating-opportunities-and-challenges-before-enforcement/>, truy cập ngày 17/3/2026.

<sup>17</sup> South Korea's AI Framework Act Takes Effect, <https://www.pearlcohen.com/south-koreas-ai-framework-act-takes-effect/>, truy cập ngày 17/3/2026.

định của Chính phủ phải chịu sự giám sát tăng cường. Nhà điều hành phải cung cấp “giải thích thỏa đáng” về kết quả đầu ra của AI, các tiêu chí chính và tóm tắt dữ liệu.

- Dán nhãn nội dung AI: Các đầu ra từ AI tạo sinh (văn bản, âm thanh, hình ảnh, video) phải được dán nhãn rõ ràng để người dân không bị nhầm lẫn giữa nội dung do người tạo và nội dung do máy tạo.

- Ngưỡng tính toán: Các hệ thống AI được huấn luyện với tính toán vượt quá  $10^{26}$  FLOPs (or “Floating Point Operations”)<sup>18</sup> được coi là “AI hiệu năng cao” và phải tuân thủ các nghĩa vụ an toàn nghiêm ngặt hơn.

**Thứ tư**, Đạo luật Bao trùm kỹ thuật số (Digital Inclusion Act) 2026<sup>19</sup>: Đạo luật này đặt ra khung pháp lý để bảo đảm các thành viên trong xã hội, bao gồm người cao tuổi và người khuyết tật, đều có thể tham gia vào môi trường số mà không bị phân biệt đối xử. Một điểm nhấn quan trọng là yêu cầu các thiết bị đầu cuối tự phục vụ phải có các tính năng hỗ trợ tiếp cận như hướng dẫn bằng giọng nói dựa trên AI hoặc giao diện phù hợp với người khuyết tật. Hàn Quốc thiết lập các “Trung tâm Năng lực số” để đào tạo kỹ năng cho các nhóm đối tượng yếu thế, bảo đảm họ không bị gạt ra khỏi tiến trình TCTT trên môi trường số.

Từ những phân tích pháp luật Hàn Quốc, trên cơ sở so sánh, đối chiếu với Dự thảo Luật TCTT (sửa đổi) của Việt Nam, có thể đưa ra một số nhận định như sau:

**Một là**, sự tương đồng trong xu hướng số hóa và bảo vệ lợi ích công cộng: Cả hai quốc gia đều đang đẩy mạnh việc cung cấp thông tin qua môi trường mạng và coi đây là phương thức chính. Việc Việt Nam bổ sung trách nhiệm của đơn vị sự nghiệp công lập tương đồng với cách Hàn Quốc mở rộng nghĩa vụ công khai cho các cơ sở y tế và giáo dục khi sử dụng AI có tác động cao. Đặc biệt, cơ chế ưu tiên lợi ích công cộng tại Điều 16 Dự thảo của Việt Nam có sự tương thích cao với quy định tại Điều 9 của Đạo luật Hàn Quốc, cho phép công khai bí mật kinh doanh để bảo vệ tính mạng và sức khỏe con người<sup>20</sup>.

**Hai là**, khoảng trống về cơ chế giám sát và điều phối: Hàn Quốc có hệ thống giám sát hai tầng với Ủy ban công khai thông tin (trung ương) và Hội đồng (tại từng cơ quan). Ngược lại, Dự thảo của Việt Nam chủ yếu dựa vào cơ chế giám sát chung của Quốc hội và Hội đồng nhân dân, chưa có cơ quan chuyên trách điều phối cấp quốc gia có thể dẫn đến tình trạng thực thi không đồng nhất giữa các bộ, ngành và địa phương. Do đó, Dự thảo cần cân nhắc thiết lập một cơ quan có thẩm quyền ban hành các hướng dẫn kỹ thuật về phân loại thông tin nhạy cảm và xếp hạng chỉ số minh bạch thông tin hay không?

**Ba là**, thách thức từ AI và thuật toán: Trong khi Hàn Quốc đã có AI Framework Act 2026 để quản trị tính minh bạch của các quyết định dựa trên thuật toán, Dự thảo của Việt Nam vẫn chủ yếu tập trung vào “thông

<sup>18</sup> South Korean Ministry of Science and ICT Issues Package of Regulations to Supplement AI Framework Act, [https://www.jdsupra.com/legalnews/south-korean-ministry-of-science-and-4483436/?utm\\_source=chatgpt.com](https://www.jdsupra.com/legalnews/south-korean-ministry-of-science-and-4483436/?utm_source=chatgpt.com), truy cập ngày 21/3/2026.

<sup>19</sup> Republic of Korea: Digital Inclusion Act, <https://www.itu.int/hub/2026/02/republic-of-korea-digital-inclusion-act/>, truy cập ngày 17/3/2026.

<sup>20</sup> Official Information Disclosure Act, tlđđ.

tin dạng văn bản, hồ sơ, tài liệu có sẵn”<sup>21</sup>. Trong tương lai gần, khi các cơ quan nhà nước Việt Nam ứng dụng AI vào giải quyết thủ tục hành chính hoặc đánh giá cán bộ (theo Nghị quyết 203/2025/QH15), công dân sẽ có nhu cầu được biết về tiêu chí và logic của thuật toán. Đây là một mảng trống mà pháp luật TCTT cần sớm tính đến để “đón đầu” xu hướng quản trị số. Trong bối cảnh Luật Trí tuệ nhân tạo năm 2025 đã đặt ra yêu cầu minh bạch đối với các hệ thống AI có tác động lớn, pháp luật về TCTT cần mở rộng khái niệm “thông tin của cơ quan nhà nước” bao gồm cả: tiêu chí thuật toán; dữ liệu huấn luyện; quy trình ra quyết định tự động. Đây là xu hướng đã được áp dụng trong nhiều hệ thống pháp luật như EU và Hàn Quốc.

**Bốn là**, ranh giới giữa minh bạch và bảo mật dữ liệu cá nhân: Hàn Quốc đã nâng mức phạt vi phạm dữ liệu lên 10% doanh thu và xác lập trách nhiệm cá nhân của Giám đốc điều hành (CEO). Dự thảo của Việt Nam đã bước đầu xử lý mối quan hệ với pháp luật về dữ liệu cá nhân khi quy định tại Điều 15 và Điều 16 rằng việc TCTT thuộc dữ liệu cá nhân phải tuân theo pháp luật về bảo vệ dữ liệu cá nhân. Tuy nhiên, cách dẫn chiếu này vẫn mang tính nguyên tắc và chưa làm rõ tiêu chí phân định giữa “thông tin công vụ” và “dữ liệu cá nhân”. Việc xác định ranh giới giữa “thông tin công vụ” và “dữ liệu cá nhân của công chức” (như tiền lương, tài sản) vẫn còn nhiều ý kiến khác nhau. Một quy định rõ ràng rằng các thông tin liên quan đến việc thực thi công vụ, sử dụng ngân sách hoặc trách nhiệm giải trình của công chức cần được công khai ở mức độ phù hợp.

Trong bối cảnh Việt Nam đã ban hành Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân năm 2025, quyền TCTT cần được đặt trong nguyên tắc “xử lý dữ liệu tối thiểu”. Theo đó, khi công khai thông tin, cơ quan nhà nước phải thực hiện kỹ thuật ẩn danh hoặc loại bỏ các trường dữ liệu cá nhân không cần thiết. Điều này vừa bảo đảm quyền TCTT vừa không vi phạm nghĩa vụ bảo vệ dữ liệu cá nhân.

#### 4. Gợi mở cho Việt Nam

Từ việc phân tích Dự thảo Luật TCTT (sửa đổi) và kinh nghiệm từ Hàn Quốc, tác giả đưa ra một số kiến nghị như sau:

**Thứ nhất**, cần chuyển dịch sang mô hình “Công khai văn bản gốc mặc định”: Việt Nam nên tham khảo kinh nghiệm của Hàn Quốc trong việc quy định các văn bản không mật ban hành dưới dạng điện tử phải được tự động đẩy lên Cổng dữ liệu quốc gia sau khi ký số. Việc công khai văn bản gốc giúp bảo đảm tính nguyên vẹn của dữ liệu và loại bỏ các sai sót hoặc sự can thiệp chủ quan trong quá trình tóm tắt thông tin. Điều này cũng giúp hiện thực hóa nguyên tắc “thông tin được cung cấp phải chính xác, đầy đủ” tại Điều 3 Dự thảo.

**Thứ hai**, cần bổ sung nguyên tắc dữ liệu mở (Open Data) trong cung cấp thông tin của cơ quan nhà nước. Bởi lẽ, bên cạnh việc công khai văn bản, Dự thảo Luật TCTT (sửa đổi) cần cân nhắc bổ sung nguyên tắc dữ liệu mở. Theo đó, các dữ liệu công không thuộc danh mục hạn chế tiếp cận cần được cung cấp dưới định dạng máy đọc được và có khả năng tái sử dụng. Điều này phù hợp với xu hướng quản trị dữ liệu hiện đại, đồng thời tạo điều kiện cho doanh nghiệp và xã hội khai thác dữ liệu công nhằm thúc đẩy đổi mới sáng tạo và phát triển kinh tế số.

<sup>21</sup>) Luật Trí tuệ nhân tạo năm 2025 có hiệu lực ngày 01/3/2026.

**Thứ ba**, cần thiết lập cơ quan điều phối và giám sát chuyên trách: Theo đó, cần xem xét thành lập hoặc giao cho một cơ quan (như Bộ Tư pháp hoặc Thanh tra Chính phủ) vai trò điều phối quốc gia về TCTT, tương tự mô hình Ủy ban công khai thông tin của Hàn Quốc. Cơ quan này sẽ có thẩm quyền như sau:

- Định kỳ đánh giá và xếp hạng chỉ số minh bạch thông tin của các bộ, ngành, địa phương;

- Ban hành các hướng dẫn chi tiết về tiêu chí “Lợi ích công cộng ưu tiên” để hỗ trợ người đứng đầu cơ quan trong việc ra quyết định;

- Tiếp nhận và giải quyết các khiếu nại về TCTT.

**Thứ tư**, cần xem xét xây dựng Cổng thông tin TCTT quốc gia “Một cửa”: Bởi lẽ, việc xây dựng một cổng thông tin duy nhất (tương tự open.go.kr) là giải pháp quan trọng để đơn giản hóa thủ tục cho người dân. Cổng này cần tích hợp các danh mục thông tin phải công khai của các cơ quan từ trung ương đến địa phương, cho phép người dân gửi phiếu yêu cầu và nhận kết quả số hóa. Điều này đặc biệt có ý nghĩa trong việc giảm tải cho chính quyền cấp xã.

**Thứ năm**, cần bổ sung quy định về minh bạch thuật toán và AI: Trong bối cảnh đầy mạnh Chính phủ số, Dự thảo Luật TCTT (sửa đổi) cần bổ sung các quy định về quyền TCTT đối với các hệ thống AI được sử dụng trong khu vực công. Theo đó, cần quy định những nội dung chính như sau:

- Nghĩa vụ công khai về mục đích, phạm vi và logic cơ bản của các thuật toán ra quyết định hành chính có ảnh hưởng đến quyền lợi của công dân;

- Cơ chế giải thích đối với các quyết định tự động dựa trên dữ liệu lớn (Big Data).

**Thứ sáu**, cần cụ thể hóa trách nhiệm của doanh nghiệp nhà nước: Bởi lẽ, để bảo đảm tính công bằng và minh bạch hóa tài chính công, Dự thảo Luật TCTT (sửa đổi) cần quy định rõ trách nhiệm công khai thông tin của các doanh nghiệp nhà nước đối với các lĩnh vực liên quan đến đầu tư vốn nhà nước, xếp loại doanh nghiệp và thực hiện các dự án trọng điểm quốc gia. Việc minh bạch hóa doanh nghiệp nhà nước không chỉ giúp người dân giám sát tài sản công mà còn tạo môi trường kinh doanh lành mạnh, thu hút đầu tư quốc tế tương tự như cách Hàn Quốc mở rộng công khai tiếng Anh cho các công ty niêm yết từ năm 2026.

**Thứ bảy**, cần bảo đảm tính bao trùm số (Digital Inclusion): Kế thừa tinh thần của Digital Inclusion Act 2026 của Hàn Quốc, Việt Nam cần cụ thể hóa các biện pháp hỗ trợ người khuyết tật, người cao tuổi và đồng bào dân tộc thiểu số TCTT trên môi trường số. Cần quy định các tiêu chuẩn kỹ thuật bắt buộc về khả năng tiếp cận đối với các cổng thông tin điện tử và ứng dụng di động của cơ quan nhà nước, bảo đảm “không ai bị bỏ lại phía sau” trong kỷ nguyên số.

## 5. Kết luận

Việc xây dựng và hoàn thiện Dự thảo Luật TCTT (sửa đổi) là một nhiệm vụ để hiện thực hóa các cam kết của Việt Nam về một Chính phủ kiến tạo, liêm chính và phục vụ Nhân dân. Qua phân tích Dự thảo Luật TCTT (sửa đổi) và đối chiếu với kinh nghiệm của Hàn Quốc, có thể thấy chìa khóa của thành công nằm ở sự kết hợp giữa tư duy pháp lý tiên bộ và hạ tầng công nghệ hiện đại. Việt Nam nên mạnh dạn chuyển đổi sang cơ chế “tự động công khai” và “cung cấp văn bản gốc”.

(Xem tiếp trang 42)

này cho phép CCV kiểm tra thông tin gần như theo thời gian thực khi công chứng.

**Thứ tư**, ban hành hướng dẫn chuyên biệt về công chứng giao dịch nhà ở có yếu tố nước ngoài.

Để bảo đảm tính thống nhất trong áp dụng pháp luật, cần thiết ban hành văn bản hướng dẫn riêng (có thể dưới dạng Thông tư) quy định cụ thể về trình tự, thủ tục công chứng đối với hợp đồng liên quan đến nhà ở mà một bên là cá nhân nước ngoài. Văn bản này cần cụ thể hóa các nội dung kiểm tra theo Điều 18, 19 Luật Nhà ở năm 2023 thành các bước nghiệp vụ rõ ràng. Đây là giải pháp mang tính kỹ thuật nhưng có ý nghĩa quan trọng trong việc nâng cao hiệu quả của hoạt động công chứng, góp phần hạn chế và loại bỏ những giao dịch giả tạo.

### 5. Kết luận

Ngày nay, hội nhập quốc tế là lựa chọn chính sách của hầu hết các quốc gia để phát triển<sup>15</sup>. Việt Nam không nằm ngoài xu hướng này. Do đó, xuất hiện ngày càng nhiều các hợp đồng/giao dịch có yếu tố nước ngoài mà CCV phải thụ lý giải quyết.

Nhu cầu sở hữu nhà ở của người nước ngoài nói chung và người Việt Nam định cư

ở nước ngoài tại Việt Nam là một nhu cầu chính đáng nhằm bảo đảm mưu cầu sinh hoạt cá nhân và đầu tư, sở hữu tài sản của các chủ thể. Qua phân tích, có thể thấy rằng pháp luật hiện hành đã bước đầu ghi nhận quyền của cá nhân nước ngoài trong việc sở hữu nhà ở thông qua hình thức nhận tặng cho, đồng thời thiết lập cơ chế công chứng nhằm bảo đảm tính an toàn pháp lý của giao dịch. Tuy nhiên, các quy định này vẫn còn tồn tại nhiều hạn chế, thể hiện ở sự thiếu thống nhất giữa các lĩnh vực pháp luật, khó khăn trong việc xác minh điều kiện chủ thể, hạn chế về hạ tầng dữ liệu, cũng như sự chưa rõ ràng trong phạm vi trách nhiệm của CCV.

Do vậy, để tạo điều kiện cho việc sở hữu nhà ở của người nước ngoài tại Việt Nam, góp phần thúc đẩy quá trình hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam thì ngoài việc yêu cầu bản thân các CCV cần nắm vững nguyên tắc áp dụng giải quyết xung đột pháp luật để vận dụng trong quá trình công chứng hợp đồng, giao dịch có yếu tố nước ngoài thì cũng đòi hỏi hệ thống pháp luật quy định một cách rõ ràng, thống nhất mang tính nguyên tắc định hướng, tăng cường liên thông dữ liệu giúp cho CCV cơ bản xử lý được những vấn đề liên quan đến hợp đồng/giao dịch có yếu tố nước ngoài■

<sup>15</sup> Phạm Quốc Trụ, *Hội nhập quốc tế: Một số vấn đề lý luận và thực tiễn*, <https://nghiencuubiendong.vn/hoi-nhap-quoc-te-mot-so-van-de-ly-luan-va-thuc-tien.45345.anews>, truy cập ngày 21/3/2026.

## HOÀN THIỆN DỰ THẢO LUẬT... (tiếp theo trang 24)

Việc thiết lập một hệ thống giám sát độc lập, xây dựng cổng thông tin quốc gia tích hợp và cụ thể hóa các tiêu chí cân bằng lợi ích sẽ giúp quyền TCTT không còn là một quyền “treo” trên giấy mà trở thành một công cụ hữu hiệu để người dân tham gia vào quản lý nhà nước. Việc tiếp tục hoàn thiện Dự thảo Luật TCTT (sửa đổi), đặc biệt là các

quy định tại Điều 3 (nguyên tắc bảo đảm quyền TCTT), Điều 10 (trách nhiệm cung cấp thông tin), Điều 16 (TCTT có điều kiện và ưu tiên lợi ích công cộng) và Điều 17 (nghĩa vụ công khai thông tin) sẽ quyết định việc quyền TCTT có thực sự trở thành một quyền thực chất hay chỉ dừng lại ở mức độ ghi nhận hình thức trong văn bản pháp luật■